

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HS-ST

Ngày 30/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Tám và bà Đỗ Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Thái Lê Anh Tuấn, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2023/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST - HS ngày 02/11/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/HSST-QĐ ngày 15/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Danh T**, Sinh năm 1980, tại: tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú và chỗ ở: Xóm 01, xã Bảo T, huyện Yên T, tỉnh Nghệ An; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Nguyễn Danh Y (đã chết) và bà Đặng Thị T1, sinh năm 1942; Vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1981 và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/11/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xử phạt 07 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, theo Bản án số 05/2006/HS-ST, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/8/2023 - Có mặt tại phiên tòa.

1. Người bào chữa cho bị cáo:

1.1. Ông Phạm Quang L, sinh năm 1978 – có mặt.

1.2. Ông Y L, sinh năm 1970 – có đơn xin vắng mặt.

Đều là Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Đắc Nông. Địa chỉ: Số 11, đường Lê D, phường Nghĩa T, Thành phố Gia N, tỉnh Đắc Nông.

2. Bị hại: Chị Nguyễn Hoài T2, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bon Ding P, xã Trường X, huyện Đắc S, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn K, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn Thuận H, xã Thuận A, huyện Đắc M, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt.

4. Người làm chứng:

4.1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 – vắng mặt.

4.2. Bà Trần Thị S, sinh năm 1977 – vắng mặt.

Đều địa chỉ: Bon Ding P, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 3 năm 2022, Nguyễn Danh T làm thuê cho gia đình anh Chử Ngọc Q và chị Nguyễn Hoài T2 tại Bon Ding P, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông và ăn ở tại đây. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/4/2022, sau khi uống rượu xong thì T đi ngủ, đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì dậy, T biết anh Q đi tỉnh Đắk Lắk chưa về, chị T2 đang nằm trong phòng, nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị T2 để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, T lấy chìa khóa rồi đi ra vị trí xe mô tô hiệu Honda Wave S biển kiểm soát: 88F1- 051.72 đang dựng trước sân không có người trông coi, T nổ máy rồi điều khiển xe đi được khoảng 10m thì bà Nguyễn Thị H (mẹ chị T2) thấy và hỏi T “đi đâu vậy” thì T nói “đi mua đồ” rồi tiếp tục điều khiển xe ra đường Quốc lộ 14. Trên đường đi, T dừng xe kiểm tra trong cốp xe thì thấy 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 88F1- 051.72; 01 giấy phép lái xe và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoài T2, rồi T tiếp tục điều khiển xe mô tô đến tiệm xe Anh K thuộc huyện Đắk M gặp anh Trần Văn K để bán xe, anh K hỏi “xe có giấy tờ không”, T nói “giấy tờ đứng tên vợ” nên anh K đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, T bắt xe khách đi về tỉnh Nghệ An vứt bỏ 01 giấy phép lái xe và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoài T2.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 41 ngày 14/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Song, kết luận: giá trị còn lại tính thành tiền của 01 xe mô tô biển kiểm soát: 88F1- 051.72; loại xe hai bánh từ 50-175cm³; nhãn hiệu Honda Wave S; màu đen- bạc, tại thời điểm ngày 03/4/2022 là: 4.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKS-ĐS ngày 31/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Nguyễn Danh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận VKSND huyện Đắk Song truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh T từ 09 đến 12 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng VKSND huyện Đắk Song truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản chiếm đoạt không lớn và đã trả lại cho người bị hại; gia đình

bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đề nghị.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/4/2022 tại bon Ding P, xã Trường X, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp của chị Nguyễn Hoài T2 một xe mô tô hiệu Honda Wave S biển kiểm soát: 88F1- 051.72 trị giá 4.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ; bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có mẹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Hoài T2 và người liên quan anh Trần Văn K không yêu cầu bị cáo bồi thường xét thấy, đây là ý chí tự nguyện, có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận không đề cập giải quyết.

[6] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song trả lại 01 mô tô hiệu Honda Wave S biển kiểm soát: 88F1- 051.72 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88F1- 051.72 cho chị Nguyễn Hoài T2 là chủ sở hữu hợp pháp.

Cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Danh T có được từ việc phạm tội.

[7]. Đối với hành vi của anh Trần Văn K, khi mua tài sản của Tuấn thì anh K không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song không xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí vì thuộc diện hộ nghèo, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và mục 6 phần II của Công văn số 206/TANDTC-PC ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo không phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin miễn án phí của bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[10] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo là có căn cứ. Đối với mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị từ 09 đến 12 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Danh T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Danh T** 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (15/8/2023).

*** Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song trả lại 01 mô tô hiệu Honda Wave S biển kiểm soát: 88F1- 051.72 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88F1- 051.72 cho chị Nguyễn Hoài T2 là chủ sở hữu hợp pháp.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Danh T số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

*** Về án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và mục 6 phần II của Công văn số 206/TANDTC-PC ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân Tối cao miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Danh T.

*** Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những nội dung liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm